

THÔNG BÁO

Tóm tắt kết quả Kỳ họp thứ 18 Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026

I. NỘI DUNG KỲ HỌP

Kỳ họp thứ 18 Hội đồng nhân dân tỉnh làm việc trong 2,5 ngày (từ ngày 05 - 07/12/2023).

Kỳ họp đã thảo luận, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024. Xem xét báo cáo kết quả hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; báo cáo giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về công tác tham gia xây dựng chính quyền năm 2023 và những đề xuất, kiến nghị; báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp; báo cáo công tác năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo kết quả công tác năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của các cơ quan tư pháp (Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh).

Báo cáo quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2022; báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách địa phương năm 2023 và dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024; kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2024 - 2026; các báo cáo (về kết quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024); báo cáo tài chính nhà nước năm 2022; kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri; kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023; kết quả giải quyết ý kiến và kiến nghị của cử tri; báo cáo tổng hợp kết quả thảo luận Tổ đại biểu; kết quả thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh; báo cáo những nội dung giải quyết giữa 02 kỳ họp thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo luật định.

Xem xét 28 tờ trình, 31 dự thảo nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. KẾT QUẢ KỲ HỌP

1. Về tình hình kinh tế - xã hội năm 2023

Trong năm 2023, trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều thách thức song tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế ước đạt 5,77% (giảm so với năm 2022); thu nhập bình quân đầu người đạt 60,80 triệu đồng/năm (tăng 5,16 triệu đồng (1,05%) so với năm 2022); tổng thu ngân sách nhà nước ước khoảng 4.649 tỷ đồng (vượt 5,18% so với chỉ tiêu nghị quyết). Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội ước đạt 87.900 tỷ đồng, vượt chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 23,75% so cùng kỳ năm 2022; giá trị xuất khẩu gạo ước đạt 1.500 triệu USD. Hộ nghèo giảm 02%. Các chính sách an sinh xã hội được quan tâm triển khai thực hiện (đặc biệt là chính sách đối với người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, chính sách xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có khó khăn về nhà ở;...). Quốc phòng, an ninh được giữ vững; tình hình tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí. Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) có sự tăng bậc xếp hạng trong cả nước và trong vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Bên cạnh những mặt tích cực, tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức; cụ thể: Còn 06/20 chỉ tiêu chưa đạt (chỉ tiêu: Tốc độ tăng trưởng GRDP; GRDP bình quân đầu người; Cơ cấu GRDP; Chỉ số sản xuất công nghiệp; Diện tích nhà ở bình quân đầu người; Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế). Giá vật tư, nguyên nhiên liệu (xăng dầu, phân bón, vật tư) còn ở mức cao, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân. Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số đo lường sự hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) giảm nhiều so với năm 2021; giá trị xuất khẩu hàng hóa, giá trị nhập khẩu cơ bản đạt kế hoạch nhưng giảm so cùng kỳ. Các công trình, dự án điện gió đã hoàn thành, nhưng chưa đưa vào vận hành thương mại do còn một số khó khăn về thủ tục. Số doanh nghiệp thành lập mới, số dự án được cấp đăng ký đầu tư giảm. Các bệnh truyền nhiễm trên người tăng; tình hình ô nhiễm môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tại các bãi xử lý rác chưa được xử lý triệt để; chất lượng nước sinh hoạt từng lúc, từng nơi chưa đảm bảo;...

2. Hoạt động của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh

Trong năm 2023, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định. Tổ chức 07 kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; kết quả, xem xét, thông qua 65 báo cáo, 130 nghị quyết. Hội đồng nhân dân, Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức 11 cuộc giám sát chuyên đề (*không tăng so với năm 2022*); các Ban tổ chức 09 cuộc khảo sát (*tăng 01 cuộc so với kế hoạch năm 2023; tăng 01 cuộc so với năm 2022*).

Công tác chuẩn bị, tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh chặt chẽ, linh hoạt, đảm bảo trình tự, thủ tục quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hoạt động chất vấn và trả

lời chất vấn có nhiều tiến bộ, lời hứa trên diễn đàn kỳ họp được tổ chức thực hiện, tạo niềm tin cho cử tri. Kịp thời kiến nghị và chuyển các kiến nghị đến cơ quan Trung ương, địa phương và các ngành chức năng để xem xét, tháo gỡ. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và khiếu nại, tố cáo của công dân.

Tuy nhiên, việc cung cấp nội dung, tài liệu cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chưa đảm bảo thời gian quy định; nhiều nội dung còn trễ hạn, do cơ quan trình chưa đảm bảo thời gian theo quy định. Việc đăng ký danh mục các tờ trình, dự thảo nghị quyết phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần, sát ngày khai mạc kỳ họp làm ảnh hưởng đến công tác thẩm tra của các Ban và chỉ đạo, điều hành của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Ý kiến đóng góp của Tổ đại biểu và đại biểu tại kỳ họp chưa nhiều (tập trung vào một số ít đại biểu). Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn còn hạn chế; đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh vẫn còn biểu hiện nể nang, ngại va chạm, chưa tham gia nhiều vào hoạt động chất vấn nên chưa tạo được không khí thảo luận sôi nổi trong kỳ họp.

3. Hoạt động các cơ quan tư pháp

3.1. Viện kiểm sát làm tốt công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trên các lĩnh vực; quan tâm giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp. Ngành chủ động, linh hoạt đề ra các giải pháp nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ; góp phần quan trọng vào việc bảo đảm hoạt động tư pháp trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, vẫn còn một số bản án, quyết định sơ thẩm bị cấp phúc thẩm hủy án có trách nhiệm của Viện kiểm sát; còn để xảy ra 01 trường hợp đình chỉ do không phạm tội.

3.2. Tòa án nhân dân hai cấp đã thực hiện công tác thụ lý, xét xử đúng quy định pháp luật. Trong năm, số án hủy, sửa án giảm so với cùng kỳ; tình trạng án quá thời hạn chuẩn bị xét xử giảm. Ngành đã chủ trì tổ chức thành công các hội nghị phối hợp liên ngành; thực hiện hiệu quả công tác cải cách tư pháp, tăng cường phòng chống tham nhũng; thường xuyên tổ chức kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án hình sự, hành chính; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tuy nhiên, tỷ lệ giải quyết án ở một số đơn vị còn thấp; công tác phối hợp cung cấp tài liệu, chứng cứ với một số cơ quan chức năng chưa nhịp nhàng; còn chậm trong việc cập nhật số liệu hàng tháng trên phần mềm thống kê của Tòa án nhân dân.

3.3. Cục Thi hành án dân sự có nhiều chuyển biến tích cực trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Ngành đã tập trung củng cố, kiện toàn các chức danh thi hành án dân sự; triển khai thực hiện việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính. Trong năm, tỷ lệ thi hành án của ngành về việc, về tiền đều đạt và vượt chỉ tiêu được giao.

Tuy nhiên, tiến độ thi hành án một số vụ việc còn chậm ở một số giai đoạn thi hành án. Lực lượng cán bộ, công chức, chấp hành viên; cơ sở vật chất, trang thiết bị tại một số Chi cục thi hành án dân sự chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

4. Thảo luận tại hội trường

Trong phiên thảo luận tại Hội trường, đại diện 06 Tổ đại biểu (*đơn vị thành phố Sóc Trăng, thị xã Vĩnh Châu, Thạnh Trị, Long Phú, Mỹ Xuyên, Châu Thành*) phát biểu thảo luận về các vấn đề liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội; thực trạng và giải pháp phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh; về đầu tư đồng bộ hạ tầng nông thôn; tăng kinh phí nạo vét các kênh thủy lợi tạo nguồn; giải quyết các vướng mắc trong triển khai các dự án điện gió; tăng mức phân bổ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính, các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; ô nhiễm môi trường;...

5. Chất vấn và trả lời chất vấn

Trong phiên chất vấn và trả lời chất vấn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Thủ trưởng 06 Sở, ngành (*Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Y tế*) trả lời chất vấn một số vấn đề do cử tri và đại biểu Hội đồng nhân dân đặt ra về: Tình hình kinh tế - xã hội; về điều chỉnh tổng mức đầu tư một số dự án; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; hỗ trợ vốn đầu tư hoàn thiện các hạng mục để các Trường học đạt chuẩn (Tiêu chí số 5) trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; về công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; bảo vệ môi trường; về chất lượng nước sinh hoạt đô thị, tình hình cung cấp nước sinh hoạt nông thôn; về đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn; đảm bảo an toàn đường dây điện trên không tại các tuyến đường giao thông; công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia và cấp tỉnh; việc triển khai các nghị quyết của tỉnh về phát triển du lịch; tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế tại các cơ sở y tế công lập; việc chi trả phụ cấp ưu đãi nghề đối với viên chức y tế; về xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; về đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 tại các trường trên địa bàn tỉnh; tình trạng bạo lực học đường;....

Sau phần báo cáo, trả lời chất vấn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Thủ trưởng các Sở, ngành, có 11 đại biểu với 19 lượt ý kiến chất vấn, đặt vấn đề, đề nghị các sở ngành làm rõ thêm một số vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu.

Ngoài ra, có 01 nội dung (lĩnh vực điện lực) sẽ được Công ty Điện lực Sóc Trăng trả lời bằng văn bản.

4. Lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng bầu

Kỳ họp thực hiện quy trình lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng bầu đối với 27 người; gồm 07 chức danh của Hội đồng nhân dân tỉnh và 20 chức danh của Ủy ban nhân dân tỉnh (*đặc biệt, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh có số phiếu tín nhiệm cao nhất, đạt tỷ lệ 100%*). Không có trường hợp có phiếu tín nhiệm có quá nửa đến dưới 2/3 tổng số phiếu tín nhiệm thấp hoặc có từ 2/3 tổng số phiếu đánh giá tín nhiệm thấp trở lên.

6. Thực hiện kiện toàn Ban kiểm phiếu của Hội đồng nhân dân tỉnh (thay đổi 02 thành viên: Phó Trưởng ban kiểm phiếu và thành viên Ban kiểm phiếu).

7. Tiến hành bầu bổ sung 01 Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh (*ông Hồ Minh Hải, Giám đốc Sở Tư pháp*).

8. Xem xét và thông qua các Nghị quyết

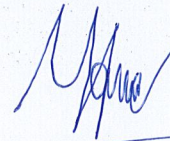
Căn cứ quy định pháp luật, tình hình thực tế của địa phương và báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thống nhất thông qua 31 nghị quyết.

Trên đây là Thông báo tóm tắt kết quả kỳ họp thứ 18 Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026./.

Nơi nhận:

- UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Hiếu